

Số: 3085/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của chương trình
khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước giai đoạn 2011-2015:
“Nghiên cứu khoa học phát triển kinh tế và
quản lý kinh tế ở Việt Nam đến năm 2020”**

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1244/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 2850/QĐ-BKHCN ngày 15 tháng 9 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt Danh mục các Chương trình Khoa học và Công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước giai đoạn 2011-2015;

Theo đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên, Vụ Công nghệ cao, Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ Kế hoạch - Tài chính,

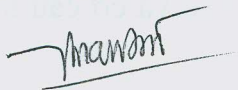
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước giai đoạn 2011-2015: “Nghiên cứu khoa học phát triển kinh tế và quản lý kinh tế ở Việt Nam đến năm 2020”. Mã số: KX.01/11-15 (Phụ lục kèm theo).

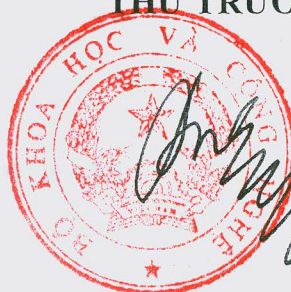
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên, Vụ Công nghệ cao, Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Ban chủ nhiệm Chương trình KX.01/11-15, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Chính phủ;
- UB KHCNMT của Quốc hội;
- Ban Khoa giáo Trung ương;
- Hội đồng CSKH&CN QG
- Lưu VT, Vụ KH-TC.

ya 

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Chu Ngọc Anh

PHỤ LỤC

MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ DỰ KIẾN SẢN PHẨM CỦA CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2011-2015:

**“Nghiên cứu khoa học phát triển kinh tế và quản lý kinh tế ở Việt Nam
đến năm 2020”**

Mã số: KX.01/11-15

(Kèm theo Quyết định số 3085/QĐ-BKHCN ngày 04 tháng 10 năm 2011 của
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

I. Mục tiêu

1. Dự báo các cục diện và xu hướng phát triển trong khu vực và thế giới; khả năng tác động của chúng đến sự phát triển Việt Nam và đề xuất các giải pháp ứng phó;
2. Làm rõ các vấn đề về phát triển hài hòa về kinh tế - xã hội - văn hoá - môi trường theo yêu cầu phát triển bền vững trong điều kiện cụ thể của Việt Nam;
3. Cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn để hoàn thiện cơ chế chính sách phục vụ tăng tốc phát triển kinh tế Việt Nam, bắt kịp các nước trong khu vực và quốc tế;
4. Giải pháp thực hiện chiến lược công nghiệp hoá, hiện đại hoá rút ngắn ở Việt Nam, để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

II. Nội dung

1. Phân tích thực trạng nền kinh tế Việt Nam; Nhận diện bối cảnh trong nước, quốc tế và dự báo phát triển kinh tế của Việt Nam đến năm 2020:
 - Đánh giá thực trạng kinh tế - xã hội Việt Nam giai đoạn 2006 - 2010, phân tích những khó khăn và thách thức đặt ra đối với nền kinh tế Việt Nam trong giai đoạn tới;
 - Xu hướng phát triển của khu vực và thế giới, dự báo những biến động tài chính toàn cầu, tác động của biến đổi khí hậu đến phát triển kinh tế Việt Nam và các giải pháp ứng phó;

- Cục diện kinh tế thế giới và các chính sách điều chỉnh kinh tế sau các biến động khổng lồ khoảng kinh tế - tài chính toàn cầu. Kinh nghiệm cho Việt Nam.

2. Nghiên cứu các vấn đề kinh tế cơ bản phù hợp giai đoạn tới (các vấn đề về lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, các vấn đề về thượng tầng kiến trúc và hạ tầng cơ sở nhìn từ góc độ kinh tế, chính trị và xã hội):

- Tính đồng bộ của hệ thống thể chế kinh tế thị trường ở Việt Nam;

- Tư duy mới về phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam trong bối cảnh mới; các vấn đề về sở hữu và bình đẳng trong cơ chế kinh tế thị trường giữa các thành phần kinh tế;

- Phát triển kinh tế tri thức, công nghệ cao, các ngành công nghiệp công nghệ cao trong chiến lược công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam;

- Vai trò, chức năng của doanh nghiệp nhà nước và quản lý doanh nghiệp nhà nước trong nền kinh tế thị trường.

3. Nghiên cứu những vấn đề về chất lượng tăng trưởng, công nghiệp hoá, hiện đại hoá của nền kinh tế Việt Nam:

- Mô hình và chính sách phát triển kinh tế thị trường và các loại thị trường; các vấn đề phát triển kinh tế của các vùng trong giai đoạn phát triển mới;

- Tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi từ mô hình tăng trưởng theo chiều rộng sang tăng trưởng theo chiều sâu và phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn phù hợp với xu hướng phát triển mới của kinh tế tri thức và sự phát triển của khoa học và công nghệ;

- Kinh nghiệm thực tiễn của một số nước trong khu vực và trên thế giới về mô hình tăng trưởng xanh và mô hình công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Những yếu tố thích hợp và sự điều chỉnh các mô hình đó để áp dụng cho Việt Nam trong bối cảnh mới;

- Mô hình và chính sách phát triển các loại thị trường;

- Các vấn đề để giải thoát khỏi “bẫy thu nhập trung bình”;

- Bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh tài chính (tự do hoá tài chính và giảm thiểu rủi ro), sự mất giá của đồng tiền;

- Đô thị hoá, phát triển nông nghiệp nông thôn và những biến đổi cơ cấu kinh tế xã hội trong tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

4. Nghiên cứu những vấn đề về hội nhập kinh tế quốc tế:

- Tác động của các nền kinh tế lớn (Mỹ, Trung Quốc, Châu Âu...) đến phát triển kinh tế Việt Nam;

- Tác động của tiến trình hội nhập (đa phương, khu vực) đối với doanh nghiệp, các ngành kinh tế và nền kinh tế Việt Nam;

- Chính sách thu hút đầu tư nước ngoài;

- Cải cách cơ chế, chính sách đáp ứng với những đòi hỏi của tiến trình hội nhập.

III. Dự kiến các sản phẩm của chương trình

1. Các đánh giá định tính và định lượng về thực trạng nền kinh tế Việt Nam; Dự báo về những biến động kinh tế quốc tế và dự báo tác động của bối cảnh trong nước, ngoài nước đến nền kinh tế nước ta.

2. Luận cứ khoa học và tổng kết thực tiễn về mô hình, chính sách phát triển kinh tế của Việt Nam trong giai đoạn tới.

3. Các đề xuất về ý tưởng và quan điểm cơ bản về định hướng, mô hình phát triển kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và xa hơn. Các luận cứ cơ bản để xây dựng chiến lược phát triển kinh tế xã hội giai đoạn sau năm 2020.

4. Các luận cứ để xây dựng cơ chế và chính sách phát triển đồng bộ kinh tế thị trường, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá rút ngắn và hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng nhằm phát triển nhanh, bền vững đất nước đến năm 2020.

5. Yêu cầu đối với sản phẩm khoa học của Chương trình và các đề tài thuộc Chương trình:

- Đáp ứng được yêu cầu theo các tiêu chí cụ thể để xác định, đánh giá;

- Tổng kết được các kết quả nghiên cứu đã có;

- Đề xuất được những nhận thức mới;

- Dự báo được các khả năng phát triển và biến đổi của những vấn đề nghiên cứu đặt ra;

- Có giá trị khoa học và giá trị thực tiễn cụ thể.

IV. Các chỉ tiêu đánh giá chương trình

1. Chỉ tiêu về trình độ khoa học:

100% số đề tài có kết quả được xuất bản thành sách và được công bố trên các tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành có uy tín trong nước hoặc quốc tế, trong đó tỷ lệ công bố quốc tế đạt ít nhất 20%.

2. Chỉ tiêu về đào tạo:

70% số đề tài đào tạo được hoặc đang đào tạo ít nhất 1 tiến sỹ và 1 thạc sỹ.

3. Chỉ tiêu về cơ cấu nhiệm vụ khi kết thúc chương trình:

- 30% số đề tài nghiên cứu có kết quả đóng góp trực tiếp, cung cấp các luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước;

- 20% số đề tài có kết quả góp phần giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đổi mới và hoàn chỉnh cơ chế quản lý, chính sách ở Bộ, ngành, địa phương.

- 50% số đề tài có kết quả cung cấp những luận giải cho việc nâng cao nhận thức lý luận và thực tiễn, đóng góp cho việc phát triển các lĩnh vực KHXH&NV.

